


Giải bài tập Toán lớp 2: Các số từ 1 đến 110 - Chân trời sáng tạo

**Thực hành**

**Bài 1 (trang 42 SGK Toán 2 Tập 2)**

Làm theo mẫu.

	Trăm	Chục	Đơn vị	Viết số	Đọc số
	1	0	1	101	một trăm linh một
?	1	0	5	?	?
?	?	?	?	?	một trăm linh chín

**Trả lời:**

- Quan sát hàng bài mẫu, em thấy:

Có 1 thẻ trăm và 1 khối lập phương: em có 1 trăm, 0 chục, 1 đơn vị. Viết là 101, đọc là một trăm linh một.

- Hàng thứ hai: Có 1 thẻ trăm và 5 khối lập phương

Em có 1 trăm, 0 chục, 5 đơn vị. Viết là 105, đọc là một trăm linh năm.

- Hàng thứ ba: Có 1 thẻ trăm và 9 khối lập phương

Em có 1 trăm, 0 chục, 9 đơn vị. Viết là 109, đọc là một trăm linh chín.

	Trăm	Chục	Đơn vị	Viết số	Đọc số
	1	0	1	101	một trăm linh một
	1	0	5	105	một trăm linh năm
	1	0	9	109	một trăm linh chín

**Bài 2 (trang 42 SGK Toán 2 Tập 2)**

Đọc, viết các số từ 101 đến 110.

Viết số	Đọc số
101	Một trăm linh một
102	?
?	Một trăm linh ba
104	?
?	Một trăm linh năm

Viết số	Đọc số
106	?
?	Một trăm linh bảy
?	Một trăm linh tám
109	?
110	?

Trả lời:

Viết số	Đọc số
101	Một trăm linh một
102	Một trăm linh hai
103	Một trăm linh ba
104	Một trăm linh bốn
105	Một trăm linh năm

Viết số	Đọc số
106	Một trăm linh sáu
107	Một trăm linh bảy
108	Một trăm linh tám
109	Một trăm linh chín
110	Một trăm mười

**Luyện tập**

**Bài 1 (trang 43 SGK Toán 2 Tập 2)**

a) Mỗi con vật che số nào?



b) Mỗi quả che số nào?



**Trả lời:**

Quan sát hình, em thấy:

a) Các dãy số đếm thêm 1.

Con voi che số 103, con chim cánh cụt che số 105

Con sư tử che số 104, con lợn che số 106

Con gấu che số 107, con ngựa vằn che số 110

b) Các dãy số đếm bớt 1.

Quả dưa hấu che số 104, quả xoài che số 101.

Quả táo che số 106, quả chuối che số 105.

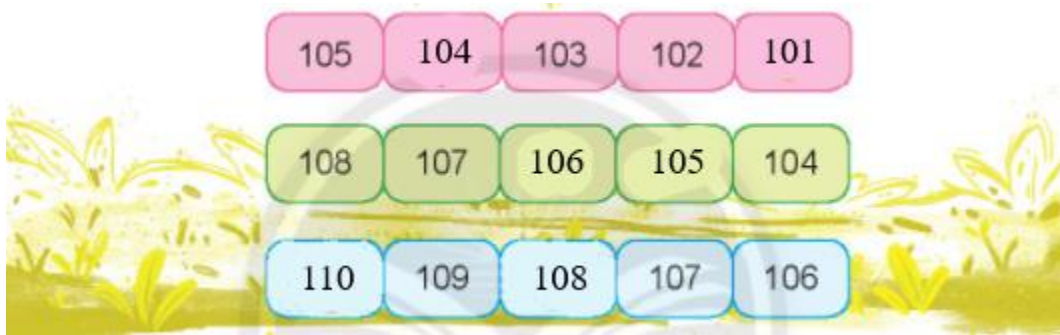
Quả cam che số 110, quả dâu che số 108.

Em điền như sau:

a)

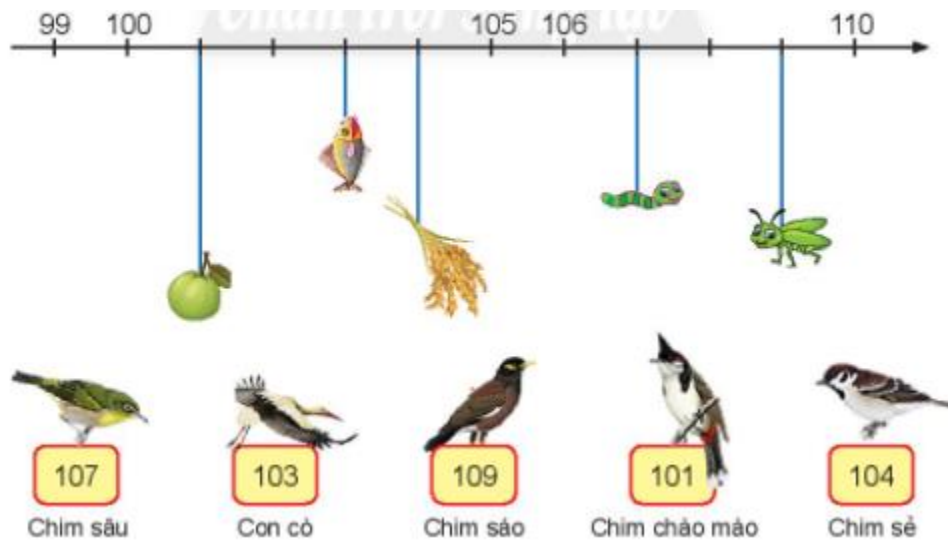


b)



**Bài 2 (trang 43 SGK Toán 2 Tập 2)**

Tìm thức ăn của mỗi chú chim.



**Trả lời:**

Em hoàn thiện các số trên tia số như sau:

99; 100; 101; 102; 103; 104; 105; 106; 107; 108; 109; 110.

Quả táo được buộc vào số 101, con cá được buộc vào số 103, hạt lúa được buộc vào số 104, con sâu được buộc vào số 107, con châu chấu được buộc vào số 109.

Vậy con chim sâu ăn sâu.

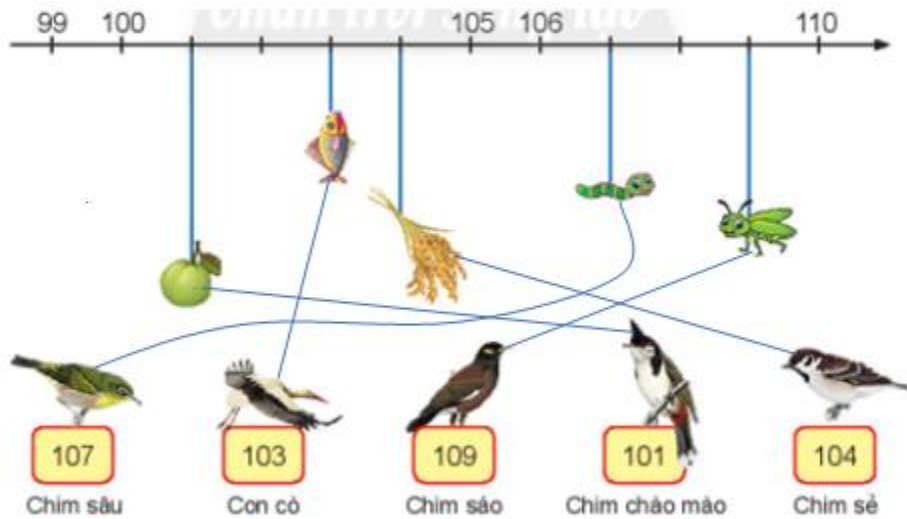
Con cò ăn cá.

Con chim sáo ăn châu chấu.

Con chào mào ăn táo.

Con chim sẻ ăn hạt lúa.

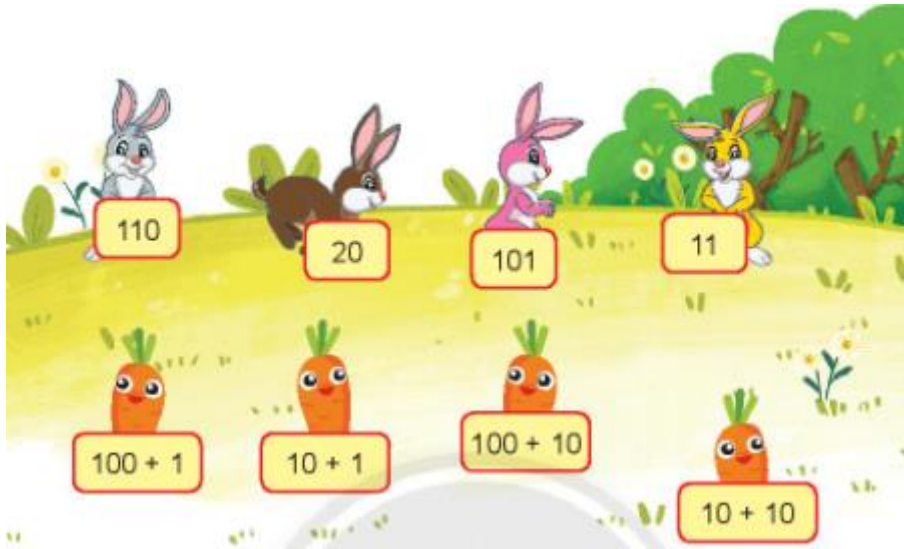
Em nối như sau:



**Bài 3 (trang 44 SGK Toán 2 Tập 2)**

Tính để tìm cà rốt cho mỗi chú thỏ.





**Trả lời:**

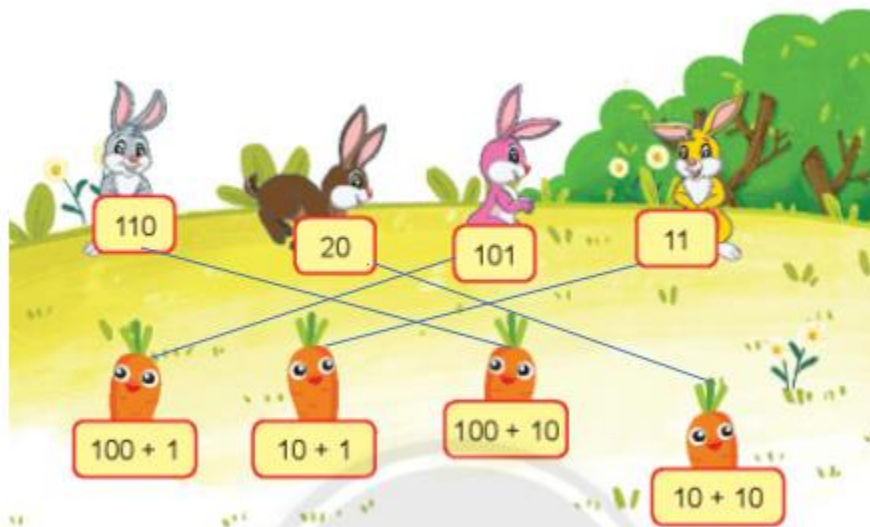
Con thỏ xám mang số 110 gồm 100 và 10 nên em chọn củ cà rốt 100 + 10

Con thỏ nâu mang số 20 gồm 10 và 10 đơn vị nên em chọn củ cà rốt 10 + 10

Con thỏ hồng mang số 101 gồm 100 và 1 đơn vị nên em chọn củ cà rốt 100 + 1

Con thỏ vàng mang số 11 gồm 10 và 1 đơn vị nên em chọn củ cà rốt 10 + 1

Em nối kết quả như sau:



**Bài 4 (trang 44 SGK Toán 2 Tập 2)**

Đúng (Đ) hay sai (S)?

- a)  $109 = 100 + 90$
- b)  $109 = 10 + 9$
- c)  $109 = 100 + 9$

**Trả lời:**

109 gồm 100 và 9 đơn vị nên  $109 = 100 + 9$  nên em điền Đ và S như sau:

Đúng (Đ) hay sai (S)?

- a)  $109 = 100 + 90$   S
- b)  $109 = 10 + 9$   S
- c)  $109 = 100 + 9$   Đ

**Bài 5 (trang 44 SGK Toán 2 Tập 2)**

Viết cách đọc giờ ở mỗi đồng hồ.



**Trả lời:**

